

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2023, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 42/2021/TLST-KDTM ngày 02 tháng 07 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng X; Trụ sở chi nhánh: Số 1200 đường L L Q, Phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh, người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ P B.

Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn Y; địa chỉ trụ sở chính: Số 179A đường P V C, Phường M, quận G, thành phố Hồ Chí Minh, người đại diện pháp luật của công ty: Ông Nguyễn T T; người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn T T T; địa chỉ: Số 179A đường P V C, Phường M, quận G, thành phố Hồ Chí Minh

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn T T T; địa chỉ cư trú: Số 179A đường P V C, Phường M, quận G, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty trách nhiệm hữu hạn Y và bà Nguyễn T T T có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ gốc, tiền lãi tính đến ngày 22/5/2023 còn nợ Ngân hàng X số tiền là: 97.783.155.691 đồng (bằng chữ: Chín mươi bảy tỷ, bảy trăm tám mươi ba triệu, một trăm năm mươi lăm ngàn, sáu trăm chín mươi một đồng).

Thi hành vào ngày 29/9/2023, tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Công ty trách nhiệm hữu hạn Y và bà Nguyễn T T T có nghĩa vụ trả thêm tiền lãi phát sinh từ ngày 23/5/2023 cho đến khi Công ty trách nhiệm hữu hạn Y và bà Nguyễn T T T thanh toán hết số nợ nói trên cho Ngân hàng X.

Trường hợp Công ty trách nhiệm hữu hạn Y và bà Nguyễn T T T không thực hiện đúng nghĩa vụ cam kết nêu trên, Ngân hàng X yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp đảm gồm:

- Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Số 440 đường S V H, Phường P, Quận Q, TP.HCM, được Ủy ban nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh cấp GCN: CH00642 ngày 24/01/2013.

- Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Số 179A đường P V C, Phường M, quận G, TP.HCM, được Ủy ban nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp GCN: CH09866 ngày 21/10/2016.

- Quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở tại địa chỉ: Số 223 (số cũ 397) đường B T H, Phường M, Quận Q, TP.HCM, được Ủy ban nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh cấp hồ sơ số 855/2003 ngày 15/01/2003.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ đối với tài sản đảm bảo thế chấp: Ngân hàng X đã tạm nộp chi phí xem xét, nên Công ty trách nhiệm hữu hạn Y có trách nhiệm hoàn trả số tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tài sản cho Ngân hàng X số tiền là 40.000 000 đồng.

3. Về án phí KDTM: Công ty trách nhiệm hữu hạn Y và bà Nguyễn T T T phải nộp số tiền án phí là 102.891.577 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng X số tiền là 97.130.270 đồng theo biên lai thu số 0028608 ngày 02/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

TAND TP. HCM;

VKSND Q. Gò Vấp;

Chi cục THADS Q Gò Vấp;

Các đương sự;

Lưu VP, hồ sơ.

**Thẩm Phán**

**Lê Thị Thùy Trang**